

Số: /KH-UBND

Dân Hòa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã Dân Hòa giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Chương trình số 06-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội; Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 26/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Quyết định số 2944/QĐ-UBND ngày 10/6/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2026-2030, UBND xã xây dựng Kế hoạch Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã Dân Hòa giai đoạn 2026-2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã theo lộ trình và đối tượng ưu tiên; chủ động phát hiện, dự phòng, tư vấn, quản lý và điều trị sớm bệnh tật, giảm gánh nặng bệnh tật và chi phí y tế; tạo lập, cập nhật dữ liệu sức khỏe, phục vụ quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời, góp phần thực hiện mục tiêu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân toàn diện, liên tục theo Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị. Phấn đấu đạt mục tiêu 100% người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần, được lập hồ sơ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời ngay trong năm 2026.

2. Yêu cầu

Bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị, Chương trình số 06-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội, Chỉ thị số 17/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 26/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 12/01/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Quyết định số 2944/QĐ-UBND ngày 10/6/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2026-

2030 và hướng dẫn của Sở Y tế Hà Nội; triển khai theo lộ trình, đối tượng ưu tiên, phù hợp điều kiện thực tiễn và khả năng cân đối nguồn lực của xã.

Bảo đảm thống nhất về nội dung chuyên môn, quy trình tổ chức thực hiện; cơ sở thực hiện khám phải đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, khám sức khỏe và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Tổ chức khám khoa học, thuận tiện, an toàn, hiệu quả; phân nhóm đối tượng, sắp xếp lịch khám phù hợp, tránh quá tải, hình thức, lãng phí.

Kết quả khám phải được tổng hợp, cập nhật, liên thông vào hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân; đảm bảo liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với cơ sở dữ liệu (CSDL) khám sức khỏe; Hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế, Cổng tiếp nhận dữ liệu thuộc Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; bảo đảm thống nhất lập sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

Quản lý, sử dụng kinh phí đúng nguồn, đúng đối tượng, đúng chế độ, định mức; bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả; không trùng lặp giữa ngân sách nhà nước, kinh phí của người sử dụng lao động, quỹ bảo hiểm y tế và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Phạm vi

Triển khai tại tất cả các thôn trên địa bàn xã.

2. Đối tượng thụ hưởng

Toàn bộ người dân sinh sống trên địa bàn xã (*thường trú hoặc tạm trú từ 12 tháng trở lên*) có xác nhận qua VNeID, cụ thể:

Nhóm	Đối tượng	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Người cao tuổi, người khuyết tật, người thuộc hộ cận nghèo, người có công, người mắc bệnh mạn tính và không thuộc quy định tại nhóm 2, nhóm 3, nhóm 4	UBND xã	Trạm Y tế, Bệnh viện đa khoa Thanh Oai
2	Trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông (từ 6 tuổi - dưới 18 tuổi)	UBND xã	Cơ sở giáo dục, Trạm Y tế, Bệnh viện đa khoa Thanh Oai
3	Người lao động (nhóm đối tượng có quan hệ lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động)	Người sử dụng lao động	Trạm Y tế, Bệnh viện đa khoa Thanh Oai, các cơ sở đủ điều kiện khám sức khỏe

4	Các đối tượng thuộc Bộ quốc phòng, Bộ Công an quản lý	Cơ quan chủ quản chịu trách nhiệm thực hiện	
5	Các đối tượng không thuộc quy định tại các nhóm trên	UBND xã	Trạm Y tế, Bệnh viện đa khoa Thanh Oai, các cơ sở đủ điều kiện khám sức khỏe

Người dân thuộc các đối tượng nhóm 1 và nhóm 5 được đăng ký với UBND xã (*thông qua cán bộ rà soát, lập danh sách*) khám sức khỏe định kỳ miễn phí; trường hợp không thực hiện khám sức khỏe định kỳ thì đăng ký khám sàng lọc 01 bệnh, tật theo nhu cầu và phương án tổ chức thực hiện tại địa phương.

3. Thời gian và phương thức thực hiện

3.1 Thời gian triển khai

- Năm 2026:

+ Giai đoạn 1: Từ ngày 01/01/2026 đến 30/06/2026; Thực hiện khám sức khỏe từ nguồn kinh phí không dùng ngân sách của thành phố (lồng ghép với các hoạt động y tế; khám sức khỏe định kỳ cho các đối tượng có quan hệ xã hội...)

+ Giai đoạn 2: Từ ngày 01/7/2026 - 31/12/2026

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng nhóm 1 và nhóm 5, trẻ em dưới 6 tuổi, bảo đảm không trùng lặp, khám theo lộ trình ưu tiên: Nhóm 1 và trẻ em dưới 6 tuổi.

Tháng 7- tháng 9: Khám sức khỏe cho các đối tượng đã đăng ký

Tháng 10- tháng 12: tiếp tục khám sức khỏe cho các đối tượng còn lại; Đồng thời kiểm tra sức khỏe học sinh tại các cơ sở giáo dục phổ thông, khám sàng lọc cho người dân đăng ký khám sàng lọc.

- Từ năm 2027 - 2030: Thực hiện hàng năm, từ ngày 01/01 đến 15/12; Gửi số lượng dự kiến khám sức khỏe, khám sàng lọc trên địa bàn (năm sau) về Sở Y tế trước ngày 01/12 hàng năm để tổng hợp và xây dựng kế hoạch.

3.2 Phương thức thực hiện

- **Đối với nhóm 1, nhóm 5 và trẻ em dưới 06 tuổi:** UBND xã chịu trách nhiệm tổ chức triển khai công tác khám sức khỏe, khám sàng lọc trên địa bàn. Các bước thực hiện như sau:

+ Tổ chức rà soát, lập danh sách các đối tượng khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc theo nhu cầu của người dân trên địa bàn, tổng hợp số liệu gửi về Sở Y tế. Đối với năm 2026 gửi trước ngày 01/07/2026; Từ năm 2027 gửi trước ngày 01/12 hàng năm.

+ Giao Trạm Y tế tổng hợp rà soát báo cáo Sở Y tế điều phối, phân tuyến cho các cơ sở y tế trên địa bàn phối hợp thực hiện.

+ Trạm Y tế phối hợp với các cơ sở y tế theo sự phân công của Sở Y tế để tổ chức khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc cho người dân. Đối với trẻ em dưới 6 tuổi có thể kết hợp tổ chức khám trong buổi tiêm chủng.

+ Cơ sở khám cập nhật và đồng bộ dữ liệu kết quả khám vào hồ sơ sức khỏe điện tử; tổng hợp kết quả khám; phân tích mô hình bệnh tật; Báo cáo gửi Trạm Y tế xã để tổng hợp.

+ Trạm Y tế tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế và UBND xã (qua phòng Văn hóa Xã hội) trước ngày 05 hàng tháng.

- **Đối với nhóm 2:** UBND xã chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho các học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn. Các bước thực hiện:

+ Cơ sở giáo dục rà soát, lập danh sách đối tượng học sinh gửi về Trạm Y tế và báo cáo UBND xã trước ngày 15/09 hàng năm.

+ Trạm Y tế tổ chức kiểm tra sức khỏe học sinh theo lịch thống nhất với các cơ sở giáo dục trong tháng 10. Trong trường hợp Trạm Y tế không đáp ứng đủ điều kiện, phối hợp với các cơ sở y tế đủ điều kiện theo phân công của Sở Y tế để thực hiện.

+ Cơ sở giáo dục phối hợp với Trạm Y tế để thực hiện cập nhật và đồng bộ dữ liệu kết quả khám cho 100% học sinh vào hồ sơ sức khỏe điện tử; tổng hợp kết quả khám; phân tích mô hình bệnh tật, báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo, báo cáo UBND xã trước ngày 04 hàng tháng theo quy định.

+ Trạm Y tế phối hợp với phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế trước ngày 05 hàng tháng.

4. Địa điểm khám

- Tổ chức khám tại các cơ sở y tế đủ điều kiện theo quy định: Trạm Y tế, Bệnh viện đa khoa Thanh Oai, Phòng khám đa khoa Dân Hòa.

- Tổ chức tại điểm khám lưu động (nếu có): theo tình hình thực tế tại địa phương phòng Văn hóa Xã hội phối hợp với Trạm Y tế tham mưu UBND xã ban hành quyết định thành lập các điểm khám lưu động thuận tiện cho người dân, bảo đảm an toàn, đầy đủ nhân lực chuyên môn, trang thiết bị, vật tư y tế và các điều kiện khác theo quy định.

- Đối với nhóm trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm ưu tiên tại cơ sở giáo dục.

- Đối với người lớn tuổi, neo đơn đi lại khó khăn: Trạm Y tế xã căn cứ vào tình hình thực tế bố trí phương án khám phù hợp.

- Đối với nhóm người lao động (Có quan hệ lao động với người sử dụng lao động) địa điểm khám ưu tiên tổ chức tại nơi làm việc hoặc tại cơ sở khám chữa bệnh đủ điều kiện theo quy định.

- Đối với các đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý: Cơ quan chủ quản chịu trách nhiệm thực hiện theo quy định chuyên ngành.

5. Đơn vị khám

Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được Sở Y tế phân công, điều phối thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn xã, bao gồm: Trạm Y tế xã, Bệnh viện đa khoa Thanh Oai và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác đủ điều kiện theo quy định:

- Cơ sở khám sức khỏe định kỳ: là cơ sở đã công bố đủ điều kiện khám sức khỏe, đủ điều kiện khám sức khỏe cho trẻ em dưới 06 tuổi theo quyết định số 1675/QĐ-BYT ngày 10/6/2026 của Bộ Y tế.

- Cơ sở khám sàng lọc là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với nội dung khám sàng lọc.

- Cơ sở tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho trẻ em trong các cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGD ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học.

Các cơ sở thực hiện khám có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện về chuyên môn, nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật và nội dung khám sức khỏe, sàng lọc; tổ chức khám khoa học, an toàn, thuận tiện cho người dân; cập nhật, liên thông đầy đủ kết quả khám vào hồ sơ sức khỏe điện tử và các hệ thống thông tin theo quy định.

Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu triển khai tại địa phương, UBND xã giao Trạm Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phân công xây dựng kế hoạch, bố trí thời gian, địa điểm khám phù hợp, bảo đảm đáp ứng nhu cầu khám sức khỏe của người dân trên địa bàn.

6. Nội dung khám sức khỏe

6.1 Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 6 tuổi: Thực hiện theo Quyết định số 1284/QĐ-BYT ngày 07 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em dưới 06 tuổi, các nội dung khám bao gồm:

- Các dấu hiệu sinh tồn;
- Đánh giá tình trạng dinh dưỡng;
- Đánh giá sự phát triển tinh thần, vận động;
- Đánh giá tiêm chủng;
- Thăm khám toàn thân và các bộ phận: Da, đầu - cổ, mắt, tai mũi họng, răng miệng, hô hấp, tim mạch, bụng và cơ quan sinh dục, cơ xương khớp và thần kinh;

- Trắc nghiệm phát hiện nguy cơ tự kỷ (*áp dụng cho trẻ từ 16-30 tháng tuổi*).

6.2. Đối tượng từ đủ 06 tuổi đến dưới 18 tuổi

- Khám đầy đủ các nội dung chuyên khoa lâm sàng theo mẫu số 02, phụ lục số XXIV, Thông tư số 32/2023/TT-BYT, bao gồm: tiền sử bản thân (*sản khoa, tiêm chủng*), khám thể lực và các chuyên khoa: nhi khoa (*tuần hoàn, hô hấp, tiêu hoá, thận - tiết niệu, thần kinh, tâm thần*), mắt, tai - mũi - họng, răng - hàm - mặt.

- Riêng đối tượng học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông: Kiểm tra sức khỏe theo quy định của Pháp luật về công tác y tế trường học tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

6.3. Đối tượng từ đủ 18 tuổi trở lên

- Khám đầy đủ các nội dung chuyên khoa lâm sàng theo mẫu số 03, phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT, bao gồm: tiền sử sản phụ khoa, khám thể lực và các chuyên khoa: nội khoa (*tuần hoàn, hô hấp, tiêu hoá, thận - tiết niệu, nội tiết, cơ xương khớp, thần kinh, tâm thần*), ngoại khoa, da liễu, sản phụ khoa, mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt.

- Các xét nghiệm cận lâm sàng theo mẫu số 01, phụ lục số XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT, gồm:

+ Xét nghiệm máu: Công thức máu: Số lượng hồng cầu; Số lượng Bạch cầu; Số lượng tiểu cầu; Sinh hóa máu: Đường máu; Urê, Creatinin; ASAT (GOT), ALAT (GPT);

+ Xét nghiệm nước tiểu: Đường; Protein;

+ Chẩn đoán hình ảnh (*X.quang tim phổi thẳng*).

6.4. Đối với người lao động (nhóm có quan hệ lao động với người sử dụng lao động)

Chủ sử dụng lao động hoặc cơ quan chủ quản có trách nhiệm khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng theo quy định của Pháp luật và các văn bản hướng dẫn hiện hành:

- Thực hiện danh mục khám đúng theo các lứa tuổi quy định tại mục 6.2 và mục 6.3. Danh mục khám chuyên khoa phụ sản trong khám sức khỏe định kỳ cho lao động nữ thực hiện theo phụ lục XXV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT.

- Đối với các đối tượng là cán bộ, người lao động thuộc các ngành, nghề đặc thù: Thực hiện theo quy định hiện hành, cụ thể:

+ Đối tượng là cán bộ thực hiện theo Quyết định số 1266/QĐ-BYT ngày 21 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy định tiêu chuẩn phân loại sức khỏe cán bộ và mẫu phiếu khám sức khỏe cán bộ.

+ Đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

+ Đối với người hành nghề lái xe ô tô thực hiện theo Thông tư số 36/2024/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn sức khỏe, việc khám sức khỏe đối với người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng; việc khám sức khỏe định kỳ đối với người hành nghề lái xe ô tô; cơ sở dữ liệu về sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng.

+ Đối với nhân viên hàng không thực hiện theo Thông tư liên tịch số 18/2012/TTLT-BYT-BGTVT ngày 05 tháng 11 năm 2012 của Bộ Y tế, Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn sức khỏe của nhân viên hàng không và điều kiện đối với cơ sở y tế thực hiện việc khám sức khỏe cho nhân viên hàng không.

+ Đối với người điều khiển phương tiện giao thông đường sắt thực hiện theo Thông tư số 42/2025/TT-BYT ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn sức khỏe của người điều khiển phương tiện giao thông đường sắt.

+ Đối với thuyền viên thực hiện theo Thông tư số 22/2017/TT-BYT ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và công bố cơ sở khám sức khỏe cho thuyền viên.

7. Nội dung khám sàng lọc

- Thực hiện theo danh mục hướng dẫn chuyên môn khám sàng lọc theo Quyết định số 3765/QĐ-BYT ngày 21/6/2018 về việc ban hành hướng dẫn hoạt động dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị và quản lý một số bệnh không lây nhiễm phổ biến cho tuyến y tế cơ sở bao gồm 12 danh mục bệnh sàng lọc như sau (*thực hiện đến khi có hướng dẫn mới của Bộ Y tế*).

- Nội dung sàng lọc gồm: Tăng huyết áp; Đái tháo đường típ 2; Hen phế quản; Phổi tắc nghẽn mạn tính; Ung thư vú; Ung thư cổ tử cung; Ung thư khoang miệng; Ung thư đại - trực tràng; Ung thư tuyến tiền liệt; Rối loạn trầm cảm; Rối loạn lo âu; Rối loạn tâm thần do rượu.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền

- Thành lập Ban chỉ đạo triển khai khám sức khỏe toàn dân trên địa bàn xã; phân công rõ trách nhiệm từng đơn vị, bộ phận, địa bàn dân cư.

- Phân công 01 đồng chí lãnh đạo UBND xã trực tiếp chỉ đạo; Giao Trạm Y tế xã làm đầu mối chuyên môn, tham mưu tổ chức triển khai, điều phối lịch khám, tổng hợp dữ liệu và báo cáo kết quả.

- Quán triệt đầy đủ quan điểm “Sức khỏe là vốn quý nhất của mỗi người dân và của toàn xã hội”; Xác định công tác khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần và quản lý sức khỏe toàn dân là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các cấp, các ngành.

- Các phòng, ban, đoàn thể và các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức triển khai kế hoạch trong phạm vi quản lý; đưa chỉ tiêu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong tổ chức thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

- Thành lập tổ kiểm tra, giám sát hoặc lồng ghép nội dung kiểm tra trong hoạt động kiểm tra thường xuyên nhằm đánh giá chất lượng tổ chức khám, việc thực hiện đúng quy trình chuyên môn, công tác quản lý hồ sơ sức khỏe, việc tổng hợp báo cáo và kết quả thực hiện theo chỉ tiêu kế hoạch.

2. Công tác truyền thông, vận động nhân dân

- Phối hợp các cơ quan truyền thông, tổ chức đoàn thể tuyên truyền, vận động người dân chủ động tham gia khám sức khỏe định kỳ.

- Việc tuyên truyền được thực hiện thường xuyên thông qua hệ thống

truyền thanh xã, các cuộc họp thôn, sinh hoạt của các đoàn thể, bảng tin cộng đồng và các nền tảng mạng xã hội tại địa phương (nhóm Zalo thôn/xóm).

- Tăng cường tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa và lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc phát hiện sớm bệnh tật và quản lý sức khỏe toàn dân.

- Nội dung truyền thông tập trung nâng cao nhận thức của người dân về vai trò của phòng bệnh, phát hiện sớm và quản lý sức khỏe liên tục theo vòng đời; chuyển đổi hành vi từ “khám khi có bệnh” sang “chủ động khám sức khỏe định kỳ và sàng lọc nguy cơ”. Thông báo công khai thông tin về các cơ sở tham gia khám sức khỏe, nội dung khám theo nhóm tuổi, hình thức đăng ký và thời gian tổ chức khám.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân thông qua mạng lưới phát thanh, nền tảng số và mạng xã hội để lan tỏa thông tin rộng rãi; triển khai các hình thức truyền thông trực tiếp, truyền thông nhóm nhỏ và truyền thông tại cộng đồng.

- Phát động hưởng ứng các ngày Lễ lớn từ nay đến cuối năm liên quan đến hoạt động khám sức khỏe, sàng lọc, truyền thông sức khỏe: Ngày truyền thống người cao tuổi Việt Nam (06/6); Ngày Dân số Thế giới (11/7); Ngày Quốc tế người cao tuổi 01/10; Ngày Quốc tế Người khuyết tật (03/12).

- Công khai thông tin về các cơ sở tham gia khám sức khỏe, nội dung khám theo nhóm tuổi, hình thức đăng ký và thời gian tổ chức khám.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, ban công tác Mặt trận trong vận động người dân, nhất là người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn tham gia khám đầy đủ.

- Biểu dương, nhân rộng các mô hình hiệu quả, cách làm hay trong tổ chức khám sức khỏe và quản lý sức khỏe Nhân dân.

3. Lập danh sách các đối tượng khám sức khỏe định kỳ

- Phòng Văn hóa Xã hội chủ trì phối hợp Công an xã, Trạm Y tế xã, các thôn, cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn có trách nhiệm thực hiện rà soát, lập danh sách người dân thuộc phạm vi quản lý; phân loại đối tượng khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc, phân nhóm đối tượng theo quy định.

Trong quá trình rà soát, lưu ý loại trừ các đối tượng có quan hệ lao động, lực lượng vũ trang, trẻ em và học sinh trong trường học, các đối tượng đã có quy định hỗ trợ về kinh phí khám để tránh chồng chéo, trùng lặp đối tượng.

- Cơ sở giáo dục, đào tạo chủ động rà soát, lập danh sách trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non, học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Trong quá trình rà soát, lưu ý loại trừ các trường hợp trẻ em, học sinh đã được khám tại cộng đồng trong năm; tổ chức thực hiện kiểm tra sức khỏe đầu năm học theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị tổ chức hoặc cá nhân sử dụng lao động phải thực hiện rà soát, lập danh sách người lao động theo thẩm quyền quản lý; bố trí kinh phí, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định.

- Thực hiện cập nhật, tổng hợp và chuẩn hóa danh sách đối tượng từ các nguồn dữ liệu sẵn có như cơ sở dữ liệu dân cư, cơ sở dữ liệu bảo hiểm xã hội, dữ liệu quản lý học sinh, sinh viên, dữ liệu quản lý lao động và các hệ thống quản lý chuyên ngành khác nhằm bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, đồng bộ và phục vụ hiệu quả công tác quản lý khám sức khỏe định kỳ.

- Bảo đảm việc lập danh sách được thực hiện đầy đủ, chính xác, không trùng lặp, không bỏ sót đối tượng; đồng thời thường xuyên rà soát, cập nhật, điều chỉnh thông tin trong quá trình triển khai để phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và từng nhóm đối tượng quản lý.

4. Tổ chức triển khai đồng bộ hoạt động khám sức khỏe định kỳ theo nhóm đối tượng

- Trạm Y tế phối hợp chặt chẽ với các Bệnh viện theo phân công của Sở Y tế để tổ chức khám linh hoạt tại các Điểm y tế hoặc khám lưu động khi cần thiết, đảm bảo thuận tiện cho người dân và không bỏ sót đối tượng trong danh sách quản lý; phù hợp theo từng nhóm đối tượng, theo độ tuổi, giới tính, yếu tố nguy cơ.

- Việc tổ chức hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho các đối tượng được thực hiện phối hợp trong hoạt động khám bệnh nghề nghiệp hoặc khám sức khỏe hoặc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc hoặc kiểm tra sức khỏe đầu năm học hoặc khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật để khám bệnh miễn phí và hoàn thành việc tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử cho toàn bộ người dân.

- Bảo đảm các điều kiện về nhân lực, trang thiết bị, vật tư y tế, thuốc cấp cứu, kiểm soát nhiễm khuẩn, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy và an toàn người bệnh tại các điểm khám.

- Bố trí quy trình khám theo một chiều (*tiếp đón - đo dấu hiệu sinh tồn - khám lâm sàng - thực hiện cận lâm sàng - kết luận, tư vấn- nhập liệu*), đảm bảo khoa học, hạn chế ùn ứ; đáp ứng đầy đủ yêu cầu về trang thiết bị, vật tư và nhân lực theo quy định; đảm bảo an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn và tuân thủ đầy đủ các quy định chuyên môn trong toàn bộ quá trình khám.

- Đơn vị khám thực hiện thông báo kết quả khám cho người dân; nhập dữ liệu khám vào hồ sơ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe người dân.

- Tổng hợp kết quả thực hiện; phân tích mô hình bệnh tật; báo cáo định kỳ hoặc đột xuất; lưu trữ đầy đủ hồ sơ để căn cứ thanh quyết toán.

5. Tạo lập hồ sơ sổ sức khỏe điện tử cho người dân

- Kết quả khám được tổng hợp, đánh giá và lập hồ sơ sức khỏe điện tử; gửi liên thông, chia sẻ dữ liệu khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí giữa cơ sở dữ liệu về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế, hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; tích hợp trên ứng dụng VNeID theo quy định của pháp luật.

- Các cơ sở khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc thực hiện theo Quyết định số 1551/QĐ-BYT ngày 31/5/2026 của Bộ Y tế về Hướng dẫn thu thập, cập

nhật, kết nối liên thông dữ liệu khám sức khỏe và tạo lập, cập nhật Sổ Sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID.

- Tăng cường kiểm tra chất lượng dữ liệu trước, trong và sau khám; khắc phục thông tin sai lệch, thiếu trường dữ liệu; bảo đảm tính bảo mật, an toàn thông tin cá nhân của người dân.

- Sử dụng kết quả khám để phân loại, quản lý sức khỏe theo nhóm nguy cơ, bệnh mạn tính, đối tượng cần theo dõi; phục vụ công tác tư vấn, truyền thông, phòng bệnh và quản lý sức khỏe tại cộng đồng.

- Tích hợp thông tin sức khỏe người dân vào hồ sơ sức khỏe điện tử từ các nguồn: dữ liệu các đối tượng tiêm chủng; tích hợp, liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh từ các cơ sở khám, chữa bệnh; cập nhật các thông tin y tế có sẵn được quản lý tại các điểm y tế: quản lý sức khỏe học sinh; quản lý sức khỏe người cao tuổi; quản lý bệnh không lây nhiễm... và dữ liệu khám sức khỏe định kỳ của cán bộ, viên chức, người lao động tại các ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị để hình thành cơ sở dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử.

6. Kiểm tra, giám sát, tổng hợp báo cáo

- UBND xã giao Phòng Văn hoá – xã hội theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch tại các thôn, trường học, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các điểm khám.

- Trạm Y tế xã tổng hợp tiến độ, số lượng người được khám, kết quả phân nhóm sức khỏe, mô hình bệnh tật, số liệu nhập hồ sơ sức khỏe điện tử; báo cáo UBND xã và Sở Y tế theo quy định.

- Kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc về nhân lực, kinh phí, trang thiết bị, phần mềm, dữ liệu dân cư và các vấn đề phát sinh để được hướng dẫn, tháo gỡ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ ngân sách Thành phố, ngân sách xã theo phân cấp và khả năng cân đối; nguồn quỹ bảo hiểm y tế theo lộ trình, chính sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kinh phí của người sử dụng lao động đối với người lao động theo quy định; nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác:

1. Ngân sách xã chi trả cho đối tượng (*thường trú hoặc tạm trú từ 12 tháng trở lên*) chưa có các quy định hỗ trợ kinh phí khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí (*nhóm 1, nhóm 2 và nhóm 4*) theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Người sử dụng lao động chi trả chi phí khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động (nhóm 3).

3. Quỹ bảo hiểm y tế chi trả cho một số đối tượng trong các đối tượng quy định tại nhóm 1, nhóm 4 và lộ trình ưu tiên theo lộ trình tăng mức đóng bảo hiểm y tế phù hợp với khả năng cân đối của Quỹ bảo hiểm y tế, ngân sách nhà nước chi trả cho các đối tượng và phần chi phí Quỹ bảo hiểm y tế chưa chi trả.

4. Nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Giao Trạm Y tế xã phối hợp Phòng Kinh tế xã và các đơn vị liên quan rà soát nhu cầu, lập dự toán kinh phí phục vụ công tác rà soát đối tượng, tổ chức khám, truyền thông, in ấn biểu mẫu, vật tư, nhập liệu, hỗ trợ điểm khám, tổng hợp báo cáo và các nội dung cần thiết khác theo quy định.

Việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn hiện hành; bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp nguồn chi.

Trường hợp ngân sách xã không bảo đảm, UBND xã tổng hợp nhu cầu, đề xuất kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Thành phố theo hướng dẫn của cơ quan tài chính và Sở Y tế.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa Xã hội

Là đầu mối tham mưu UBND xã trong việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn xã.

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện kế hoạch Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã Dân Hòa giai đoạn 2026-2030; Xây dựng kế hoạch chi tiết theo từng năm, từng đợt phù hợp với tình hình thực tế.

Tham mưu UBND xã thành lập Ban Chỉ đạo/Tổ công tác triển khai nhiệm vụ; tham mưu phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ban ngành, đoàn thể, trưởng thôn.

Tuyên truyền, hướng dẫn đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức hoặc cá nhân sử dụng lao động trên địa bàn nghiêm túc thực hiện việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp, kiểm tra sức khỏe khi tuyển dụng cho người lao động theo quy định.

Phối hợp Công an xã, Trạm Y tế xã, các ban ngành, đoàn thể, trưởng thôn rà soát dân cư, tổng hợp danh sách đối tượng theo từng nhóm ưu tiên (người cao tuổi, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khuyết tật, hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội...).

Rà soát, thống kê các cơ quan, đơn vị, cơ sở sử dụng lao động trên địa bàn; định kỳ cập nhật, báo cáo kết quả khám sức khỏe theo quy định; tuyên truyền, đôn đốc người sử dụng lao động thực hiện trách nhiệm khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động trong đó chú trọng đến việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo kế hoạch này; xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm đối với các cơ sở không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ theo quy định.

Theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện; chủ trì tổng hợp tình hình triển khai, kịp thời tham mưu UBND xã giải quyết các khó khăn vướng mắc phát sinh.

Phối hợp Trạm Y tế xã xây dựng lịch khám phù hợp; đảm bảo lồng ghép hiệu quả với các chương trình y tế dự phòng, quản lý sức khỏe cộng đồng trên địa bàn.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn rà soát, lập danh sách học sinh thuộc phạm vi quản lý để tổ chức khám, kiểm tra sức khỏe và khám sức khỏe định kỳ hàng năm; thông tin đầy đủ đến cha mẹ học sinh, người giám hộ theo quy định; phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc quản lý, cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử và thực hiện báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Phối hợp Trạm Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí nguồn kinh phí thực hiện định kỳ hàng năm.

Chỉ đạo các cơ sở y tế đóng trên địa bàn xã cùng vào cuộc, tham gia cùng hoạt động khám sức khỏe của xã để đảm bảo đạt kết quả cao.

Chủ động phối hợp với Sở khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan triển khai các giải pháp công nghệ thông tin phục vụ lập, cập nhật, quản lý, khai thác hồ sơ sức khỏe điện tử; bảo đảm dữ liệu khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc được chuẩn hóa, cập nhật đầy đủ, kịp thời, phục vụ quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời.

Tổ chức giám sát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện theo Kế hoạch, kịp thời báo cáo UBND xã những khó khăn vướng mắc và đưa ra các giải pháp để triển khai thực hiện.

2. Trạm Y tế

Chủ động xây dựng phương án triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã. Tổ chức tập huấn chuyên môn nội dung khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí; quản lý sức khỏe theo từng nhóm đối tượng.

Phối hợp các phòng, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tổng hợp danh sách, phân nhóm đối tượng ưu tiên; Và sắp xếp lịch khám đảm bảo phù hợp, tránh quá tải và thuận tiện cho người dân; Ưu tiên các nhóm đối tượng theo quy định.

Phối hợp bố trí lịch khám, phân công nhân lực, chuẩn bị điểm khám, trang thiết bị, vật tư y tế và phương án cấp cứu; chuẩn bị đầy đủ các biểu mẫu, quy trình chuyên môn theo quy định; Bảo đảm chất lượng chuyên môn, nhân lực, trang thiết bị y tế, kiểm soát nhiễm khuẩn và an toàn cấp cứu (đặc biệt khi khám lưu động).

Phối hợp các bệnh viện, phòng khám, cơ sở y tế đủ điều kiện khám sức khỏe tổ chức khám đầy đủ các nội dung theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế để đánh giá tình trạng sức khỏe hoặc phân loại sức khỏe; phát hiện sớm nguy cơ mắc bệnh và người mắc bệnh theo nhóm đối tượng; tư vấn phòng bệnh, điều trị hoặc chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp theo quy định.

Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng bộ tài liệu truyền

thông thống nhất phục vụ triển khai hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn xã, đảm bảo nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng, đặc biệt tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin về hoạt động triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch cho các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã để phối hợp tuyên truyền.

Chủ động phối hợp với Công an xã, Bảo hiểm xã hội cơ sở Thanh Oai và các đơn vị liên quan trong việc kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu sức khỏe; thực hiện việc lập, cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử và tích hợp, hiển thị trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Sở Y tế, Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và cơ quan có thẩm quyền.

Chủ động phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện theo sự phân công của Sở Y tế tổ chức khám; cập nhật, quản lý, đồng bộ dữ liệu khám của người dân vào hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử; tư vấn sức khỏe sau khám và quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời.

Chỉ đạo các điểm Y tế cập nhật dữ liệu khám sức khỏe, khám chữa bệnh tại cơ sở và trên địa bàn vào phần mềm hồ sơ sức khỏe điện tử theo phạm vi quản lý và phân cấp;

Chủ động triển khai kế hoạch trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của Trạm Y tế. Chủ trì phối hợp các ban, ngành, đoàn thể, bảo hiểm xã hội nghiên cứu, xây dựng lộ trình nhóm đối tượng ưu tiên được quỹ Bảo hiểm y tế chi trả trong khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc.

Tổng hợp báo cáo kết quả về UBND xã (*qua phòng Văn hóa - Xã hội*) và Sở Y tế định kỳ và đột xuất theo quy định.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, thông báo lịch khám, giấy mời, phân công nhiệm vụ; theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện.

- Bố trí điều kiện phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; tổng hợp thông tin phục vụ giao ban, báo cáo tiến độ theo yêu cầu của lãnh đạo UBND xã.

4. Phòng Kinh tế

Trên cơ sở tổng hợp, đề xuất của các cơ quan, đơn vị, tham mưu UBND xã bố trí đảm bảo kinh phí để quản lý, tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn. Trường hợp ngân sách cấp xã không đảm bảo được thì tham mưu UBND xã đề xuất kinh phí bổ sung từ Thành phố.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, hướng dẫn đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

Phối hợp Phòng Văn hóa và Xã hội tham mưu huy động, tiếp nhận và quản lý nguồn xã hội hóa hợp pháp (nếu có) đảm bảo công khai minh bạch.

Phối hợp bảo đảm điều kiện cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, địa điểm tổ chức khám và các điều kiện phục vụ hoạt động khám sức khỏe trên địa bàn.

5. Công an xã

- Phối hợp Trạm Y tế xã và trưởng thôn trong việc rà soát, xác thực, đối soát thông tin dân cư đảm bảo tính chính xác, đồng bộ phục vụ lập danh sách, phân nhóm đối tượng, cập nhật thông tin hành chính của người dân. trong quá trình tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc.

- Hỗ trợ công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tại các điểm khám tập trung; phối hợp phân luồng, giữ trật tự khi lượng người tham gia đông.

- Phối hợp hướng dẫn người dân trong việc cung cấp, xác minh thông tin nhân thân phục vụ quản lý hồ sơ sức khỏe và liên thông dữ liệu theo quy định.

- Phối hợp tuyên truyền vận động các hộ dân, nhóm lao động tạm trú, nhóm đối tượng khó tiếp cận tham gia khám sức khỏe đúng lịch.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho cán bộ, chiến sĩ theo quy định chuyên ngành; nhập liệu và tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định.

6. Ban chỉ huy Quân sự xã

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho quân nhân theo quy định chuyên ngành; nhập liệu và tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định.

7. Các trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

Rà soát, lập danh sách đối tượng học sinh báo cáo UBND xã (*qua Trạm Y tế*).

Chủ động phối hợp với Trạm Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện theo quy định để tổ chức hoạt động khám sức khỏe, khám sàng lọc, kiểm tra sức khỏe cho học sinh, giáo viên, nhân viên; đảm bảo kết quả khám được nhập liệu đầy đủ vào hồ sơ sức khỏe theo quy định; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai về Trạm Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND xã theo quy định.

Phối hợp theo dõi, quản lý sức khỏe học sinh; lồng ghép truyền thông giáo dục sức khỏe học đường.

Tổng hợp, chuyển kết quả khám, phối hợp nhập liệu vào hồ sơ sức khỏe điện tử theo hướng dẫn của Trạm Y tế.

8. Trung tâm Dịch Vụ tổng hợp

Chủ trì tổ chức công tác truyền thông trên địa bàn về đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Bộ Y tế về khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân; Truyền thông về mục đích, ý nghĩa, quyền lợi khi tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí.

Tổ chức tuyên truyền về trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân trong việc quản lý sức khỏe cá nhân.

Thực hiện tuyên truyền thường xuyên trên hệ thống truyền thanh xã; phối hợp với thôn triển khai thông báo lịch khám sức khỏe.

Hướng dẫn nội dung tuyên truyền bằng pano, áp phích, băng rôn tại các khu vực công cộng, nhà văn hóa thôn, trạm y tế.

Phối hợp Trạm Y tế xã xây dựng thông điệp truyền thông về phòng chống bệnh không lây nhiễm, phòng chống dịch bệnh, nâng cao sức khỏe cộng đồng.

Phối hợp quản trị các kênh truyền thông địa phương (nhóm Zalo thôn, trang thông tin xã nếu có) để thông báo lịch khám và kết quả triển khai.

9. Đề nghị Bảo hiểm xã hội cơ sở Thanh Oai

- Chủ động phối hợp với Trạm Y tế trong việc chia sẻ, cung cấp và khai thác hiệu quả nguồn dữ liệu sẵn có của người dân tham gia bảo hiểm xã hội để tránh trùng lặp về đối tượng khám sức khỏe định kỳ đã được chi trả và tránh lãng phí nguồn lực.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong kết nối, liên thông, đối soát dữ liệu bảo hiểm y tế, dữ liệu khám sức khỏe với hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế, hồ sơ sức khỏe điện tử; phục vụ tích hợp, hiển thị trên ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Cập nhật, rà soát cơ chế chính sách pháp luật, hướng dẫn kịp thời các đơn vị thực hiện chi kinh phí khám sức khỏe toàn dân từ nguồn BHYT theo lộ trình của Chính phủ.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, doanh nghiệp và Nhân dân tích cực tham gia, hưởng ứng Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân; nâng cao nhận thức về vai trò của việc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí; chủ động phòng bệnh, phát hiện sớm bệnh tật và chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, giám sát đối với việc triển khai Kế hoạch; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động truyền thông, tọa đàm, tư vấn sức khỏe, vận động người dân tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc và quản lý sức khỏe cá nhân.

Vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nhà hảo tâm tham gia hỗ trợ nguồn lực, kinh phí, trang thiết bị, hoạt động an sinh nhằm hỗ trợ người dân, nhất là các đối tượng yếu thế, người có hoàn cảnh khó khăn được tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe.

Đề nghị các tổ chức thành viên chỉ đạo các cơ sở trực thuộc phối hợp với ngành Y tế và các đơn vị liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức chăm sóc sức khỏe, vận động đoàn viên, thanh niên và người dân tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần; tổ chức các hoạt động tình nguyện hỗ trợ triển khai Kế hoạch tại cộng đồng.

Hỗ trợ lập danh sách các nhóm đối tượng cần quan tâm: người cao tuổi neo đơn, phụ nữ mang thai, người khuyết tật, trẻ em thuộc diện khó khăn, hộ nghèo/cận nghèo.

Tham gia hỗ trợ tổ chức tại điểm khám: hướng dẫn người dân xếp hàng, giữ trật tự, hỗ trợ người già, người khuyết tật trong quá trình khám.

Phối hợp tuyên truyền lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chi hội, chi đoàn về lợi ích khám sức khỏe định kỳ, phát hiện sớm bệnh tật.

Tham gia giám sát cộng đồng đối với việc tổ chức thực hiện kế hoạch, đảm bảo công khai minh bạch, đúng đối tượng và đúng nội dung.

11. Đề nghị Ban xây dựng Đảng

Chỉ đạo, định hướng Trung tâm Dịch vụ tổng hợp tăng cường tuyên truyền về nội dung và các hoạt động triển khai Kế hoạch trên địa bàn xã.

12. Các cơ quan, đơn vị thuộc xã

Tổ chức khám sức khỏe cho cán bộ, nhân viên, người lao động theo quy định và tuyên truyền, vận động cán bộ, nhân viên, người lao động hưởng ứng tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần.

13. Trưởng các thôn, phố trên địa bàn xã

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia khám sức khỏe định kỳ; huy động sự tham gia của các chi hội, đoàn thể và các lực lượng liên quan để tiếp cận từng hộ gia đình, từng nhóm đối tượng, hướng dẫn người dân đăng ký và tham gia khám sức khỏe theo kế hoạch.

Chủ động phối hợp với Trạm Y tế và các đơn vị liên quan rà soát, lập danh sách, phân nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý, phân loại khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc, sắp xếp lịch khám phù hợp, tránh quá tải, thuận tiện cho người dân; thông báo công khai lịch khám, địa điểm khám, nội dung cần chuẩn bị.

Huy động nhân dân tham gia khám đúng lịch; nhắc nhở các trường hợp vắng mặt tham gia khám bổ sung theo kế hoạch.

Chuẩn bị địa điểm (nếu khám tại nhà văn hóa thôn), hỗ trợ công tác hậu cần như bàn ghế, nước uống, vệ sinh môi trường.

Tổng hợp số lượng người tham gia khám, số chưa tham gia và báo cáo Trạm Y tế xã, Phòng Văn hóa và Xã hội để theo dõi, đôn đốc.

14. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng lao động

Người sử dụng lao động chịu trách nhiệm thực hiện khám sức khỏe định kỳ đối với người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về lao động, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; chủ động tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho cán bộ, công nhân viên.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến tới người lao động về ý nghĩa, lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần, chăm sóc sức khỏe nghề nghiệp và phòng, chống bệnh nghề nghiệp.

Chủ động phối hợp với Trạm Y tế để được hướng dẫn về chuyên môn và nhập liệu kết quả khám sức khỏe vào hồ sơ sức khỏe điện tử theo đúng quy định.

Lựa chọn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện theo quy định để triển khai thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động; đảm bảo nhập liệu đầy đủ kết quả khám vào hồ sơ sức khỏe điện tử của người lao động; định kỳ báo cáo kết quả khám về UBND xã (qua Trạm Y tế).

Trên đây là Kế hoạch Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã Dân Hòa giai đoạn 2026-2030, UBND xã đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, Ban Xây dựng Đảng; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng lao động trên địa bàn xã chủ động phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- TT Đảng ủy; BTV Đảng ủy;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Ban Xây dựng Đảng;
- VP HĐND-UBND Xã;
- TV BCĐ CSSKND và PCD xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Các thôn trong xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Hữu Bình